

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 30/2021/HS-ST
Ngày 20-5-2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Quốc Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Thị Thanh X, sinh năm 1987 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Y, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Kim Đ và bà Nguyễn Thị N; Chồng là Nguyễn Văn T và 02 con (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt);

- Bị hại: Bà Đỗ Thị R, sinh năm 1955; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Hà Văn T, sinh năm 1953 (vắng mặt); anh Hà Thành B, sinh năm 1985 (có mặt); chị Hà Thị T, sinh năm 1988 (vắng mặt); anh Hà Ngọc T, sinh năm 1992 (vắng mặt); nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc;

Người đại diện theo ủy quyền của của ông Hà Văn T, chị Hà Thị T, anh Hà Ngọc T: Anh anh Hà Thành B, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn Y, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

- *Người làm chứng*: Chị Trần Thị T, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Y, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20h ngày 08/12/2020 Lê Thị Thanh X điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 88K9-2263 chở theo chị Trần Thị T đi theo hướng đường 36m từ Bình Xuyên về cầu Liễn Sơn, sau đó đi theo hướng QL2C hướng từ xã Thái Hòa đi xã Bắc Bình. Khoảng 20h45' cùng ngày, X điều khiển xe đi đến đoạn đường QL 2C thuộc thôn Đ, xã T, huyện L, đi với tốc độ trung bình khoảng 40-50km/h, đi bên phải đường theo chiều đi của X. X quan sát thấy trên lề đường bên phải theo hướng X đi có đặt 01 cột đèn giao thông màu vàng đang nhấp nháy báo hiệu đi chậm nhưng X vẫn giữ nguyên tốc độ và không chú ý quan sát. Khi X đi qua đoạn đường ngã tư khoảng 11m (có 01 lối rẽ đi vào thôn Đ và 01 lối rẽ đi vào thôn N) thì thấy phía trước có bà Đỗ Thị R đang đi bộ sang đường (từ bên trái sang bên phải đường theo chiều đi của X) và cách đầu xe của X khoảng 3m. Lúc này do khoảng cách gần không kịp xử lý nên phần đầu xe mô tô của X đâm vào chân của bà R làm bà R ngã ra đường, còn X và chị T cùng xe mô tô X điều khiển cũng bị đổ ngã ra đường. Sau đó mọi người đưa X và bà R đi cấp cứu. Cùng ngày thì bà R tử vong còn X bị trật khớp cùng vai - đòn trái điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc đến ngày 14/12/2020 ra viện.

Khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường trải apphan khô ráo phẳng, đường rộng 8,18m. Theo hướng từ xã T đi xã B, bên phải đường (QL 2C) là nắp cống nước rộng 1m và nhà C D. Lối đi thôn N. Bên trái đường QL 2C là nhà anh Đ.

Khám nghiệm hiện trường theo hướng xã T đi xã B. Quá trình khám nghiệm lấy mép đường bên phải đường QL 2C làm mép chuẩn. Lấy cột điện 10A-T.H11 ở bên phải đường làm mốc chuẩn. Đo từ mốc chuẩn đến mép đường chuẩn là 1,3m, đến đầu (1) là 8,85m. Trên hiện trường để lại các dấu vết:

- Vết cày xước mặt đường (ký hiệu số 1 trên sơ đồ) có KT (38 x 1,5) cm, sâu 0,5cm phát hiện trên mặt đường QL 2C hướng đi xã B. Đo từ (1) đến mép chuẩn là 1,26m, đến giữa lối mở đường đi thôn N là 11,6m. Đo từ cuối (1) đến mép chuẩn là 1,12m.

- Xe mô tô biển kiểm soát 88K9-2263 (ký hiệu số 5 trên sơ đồ) phát hiện đang đổ nghiêng trái trên mặt đường QL 2C và nắp cống bên phải đường, đầu xe hướng đi nhà C D, đuôi xe hướng nhà Đ Đ. Đo từ đầu trục trước xe (5) đến mép chuẩn là 46cm, đến cuối (4) là 27cm.

- Bãi chất màu thâm nâu nghi máu (ký hiệu số 6 trên sơ đồ) có KT (50 x 38) cm phát hiện trên mặt đường QL 2C. Đo từ tâm (6) đến mép chuẩn là 1,18m, đến đầu trục sau xe (5) là 1,67m.

Khám nghiệm xe mô tô BKS 88K9-2263 xác định: Phần bên trái chắn bùn

phía trước bánh trước bị trượt sạch bụi và có vết trượt bong tróc sơn trên diện 22cm x 10cm; Phần đầu mặt nạ phía trước xe bị gãy vỡ tạo thành lỗ hổng KT 26cm x 17cm; Đầu tay nắm lái bên trái xe có vết trượt, mài mòn kim loại KT 2cm x 1cm; Tiến hành bật chìa khóa điện xe thì thấy xe có bật đèn chiếu sáng phía trước.

Khám nghiệm tử thi: Tại kết luận pháp y về tử thi số 159/TT ngày 17/12/2020 của Trung tâm pháp y, sở y tế tỉnh Vĩnh Phúc kết luận về tử thi Đỗ Thị R xác định: *Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng không hồi phục/ Gãy dòi kín hai xương cẳng chân phải và xương sườn số 5 bên trái.*

Giám định nồng độ cồn: Tại Kết luận giám định số 91/KLGD ngày 07/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Vĩnh Phúc xác định: *không phát hiện cồn trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của Lê Thị Thanh X.*

Giám định thương tích: Ngày 05/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích số 68 đối với Lê Thị Thanh X nhưng X từ chối giám định thương tích.

Giám định sinh học: Ngày 29/12/2020 Phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Kết luận giám định số 3329/KLGD kết luận: chất màu thâm nâu thu tại vị trí số (6) trên sơ đồ hiện trường là máu người, nhóm máu A, cùng nhóm máu với máu thu của tử thi Đỗ Thị R.

Giám định kỹ thuật số điện tử: Tại bản KLGD số 209 ngày 19/01/2021 của Phòng KTHS công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Chụp được 05 ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông trong tệp tin video gửi giám định. Ảnh chụp và mô tả được in và thuyết minh diễn biến trong Bản ảnh giám định”.

Định giá tài sản: Tại bản kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 462/KL-HĐĐG ngày 19/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch kết luận: *giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 88K9-2263 là 350.000đ.*

Vật chứng vụ án: - 01 xe mô tô biển kiểm soát 88K9-2263, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX 110, màu sơn đỏ đen; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 88K9-2263 mang tên Nguyễn Văn T (chồng X) và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của chủ xe mô tô biển kiểm soát 88K9-2263. Quá trình điều tra xác định là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng X nên ngày 06/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trả lại cho gia đình Lê Thị Thanh X;

- 01 đĩa DVD bên trong có lưu 01 đoạn video liên quan đến vụ tai nạn giao thông là tài liệu chứng cứ nên lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Lê Thị Thanh X đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 100.000.000 đồng, người đại diện cho gia đình bị hại là anh Hà Thành B (là con trai bà R) đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu X phải bồi thường gì khác và có đơn xin giám nhẹ trách nhiệm

hình sự cho X.

Đối với chị Nguyễn Thị T: Sau khi xảy ra tai nạn, chị T không bị thương tích gì nên không yêu cầu phải bồi thường gì.

Trong quá trình điều tra, Lê Thị Thanh X đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận bản thân đã được cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 nhưng đánh mất vào đầu tháng 12/2020. Quá trình điều tra xác định: Lê Thị Thanh X được Sở GTVT Vĩnh Phúc cấp GPLX mô tô hạng A1 số AH160519 ngày 10/11/2008, có giá trị không thời hạn. Tại thời điểm xác minh Sở GTVT không nhận được thông tin về việc tước giấy phép lái xe hay bị cơ quan có thẩm quyền giữ.

Bản Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 09/4/2021, Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Lê Thị Thanh X về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Lê Thị Thanh X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Thị Thanh X đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh X phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Thị Thanh X từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách của án treo; không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng và bị hại không đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Anh Hà Thành B trình bày: Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh số tiền 100.000.000 đồng, nay không có yêu cầu gì về dân sự; về xử lý hình sự đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lê Thị Thanh X nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà,

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Lê Thị Thanh X đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định.... và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 20h45' ngày 08/12/2020, Lê Thị Thanh X có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88K9-2263 chở chị Trần Thị T đi trên đường QL2C theo hướng từ xã T đi xã B khi đi đến địa phận thuộc thôn H, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên xe mô tô do bị cáo đang điều khiển đâm vào bà Đỗ Thị R đang đi bộ sang đường (từ bên trái sang bên phải đường theo chiều đi của X) làm xe mô tô, bị cáo, chị T và bà R ngã ra đường. Hậu quả làm bà Đỗ Thị R tử vong sau khi được đưa vào bệnh viện. Nguyên nhân tử vong là do chấn thương sọ não nặng không hồi phục/gãy dờn kín hai xương cẳng chân phải và xương sườn số 5 bên trái.

Hành vi điều khiển xe mô tô của Lê Thị Thanh X đi không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ dẫn đến tai nạn giao thông, gây hậu quả nghiêm trọng đã vi phạm khoản 3 Điều 4; khoản 1, 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Thị Thanh X đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000đ đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người”....

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến sự an toàn và ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người tham gia giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo lần đầu phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện người bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; người bị hại cũng có một phần lỗi đó là theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ quy định đối với người đi bộ: *“3. Trường hợp không có đèn tín*

hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường”. Nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi cân nhắc, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Lê Thị Thanh X có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào, có nhân thân tốt và nơi cư trú ổn định rõ ràng nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà cho hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối bị cáo Lê Thị Thanh X.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không có đề nghị gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 88K9-2263, chủ sở hữu không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 88K9-2263, nhãn hiệu Honda; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 88K9-2263 mang tên Nguyễn Văn T và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của chủ xe mô tô biển kiểm soát 88K9-2263. Quá trình điều tra xác định là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng Xuân nên ngày 06/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trả lại cho gia đình Lê Thị Thanh X là phù hợp.

Đối với 01 đĩa DVD bên trong có lưu 01 đoạn video liên quan đến vụ tai nạn giao thông là tài liệu chứng cứ nên lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh X phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Lê Thị Thanh X 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị Thanh X cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách của án treo, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Thị Thanh X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi Cục THADS huyện Lập Thạch;
- UBND xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa